TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST- HNGĐ	*Quỳnh Nhai, ngày 21 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cà Thị L - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản D, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Là Văn Đ - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị L và anh Là Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Cà Thị L và anh Là Văn Đ thỏa thuận giao con chung là cháu Cà Mạnh T, sinh ngày 07/02/2011 cho mẹ Cà Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến tuổi trưởng thành. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Cà Thi L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2019/0000506 ngày 18/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La. Chị L được hoàn trả lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện (02);
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh